

Số: 480/QĐ-DBV

Hà Nội, ngày 05 tháng 06 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy tắc bảo hiểm Đồ vỡ máy móc

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BẢO HIỂM DBV

- Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 ngày 16/06/2022 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Giấy phép số 49/GD/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 23/04/2008 về việc thành lập Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không và Giấy phép điều chỉnh số 49/GPDC43/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 06/5/2025 cho phép đổi tên thành Công ty cổ phần Tập đoàn Bảo hiểm DBV;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Tập đoàn Bảo hiểm DBV;
- Xét đề nghị của Giám đốc Ban Tài sản Kỹ thuật - Hàng hải

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này “**Quy tắc bảo hiểm Đồ vỡ máy móc**” của Công ty cổ phần Tập đoàn Bảo hiểm DBV.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 24/2019/QĐ-BHHK ngày 09/01/2019.

Điều 3. Các Ông/Bà Phó Tổng Giám đốc, các Ban, Chi nhánh, Đơn vị trực thuộc và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TGD (để b/c)
- Lưu VT, Ban TSKT-HH.

TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC NGHIỆP VỤ



Tào Thị Thanh Hoa

QUY TẮC BẢO HIỂM ĐỒ VỠ MÁY MÓC

(Ban hành theo Quyết định số...../QĐ-DBV ngày...tháng...năm 2025 của
Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn Bảo hiểm DBV)

Trên cơ sở người được bảo hiểm có tên trong Hợp đồng bảo hiểm kèm theo đã gửi cho Công ty cổ phần Tập đoàn Bảo hiểm DBV (sau đây gọi tắt là “Bảo hiểm DBV” hoặc “DBV”) một Giấy yêu cầu bảo hiểm bằng cách điền vào Bản câu hỏi (Bản câu hỏi này cùng với các bản kê khai thác của người được bảo hiểm có liên quan đến Quy tắc bảo hiểm là một bộ phận cấu thành của hợp đồng bảo hiểm).

Quy tắc bảo hiểm này xác nhận rằng, với điều kiện là người được bảo hiểm đã thanh toán đầy đủ và đúng hạn cho DBV số phí bảo hiểm nêu trong Hợp đồng bảo hiểm và tuân theo các điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ quy định trong Quy tắc bảo hiểm hoặc văn bản sửa đổi bổ sung đính kèm.

DBV đồng ý với người được bảo hiểm rằng, trong thời hạn bảo hiểm được ghi trong Hợp đồng bảo hiểm hoặc bất kỳ khoảng thời gian gia hạn tiếp theo nào mà người được bảo hiểm đã trả thêm phí bảo hiểm và DBV chấp thuận tái tục hợp đồng bảo hiểm, nếu các hạng mục (hoặc bất kỳ bộ phận nào của hạng mục) được ghi và hiện có tại địa điểm nêu trong Hợp đồng bảo hiểm bị tổn thất vật chất bất ngờ và không lường trước được do các nguyên nhân như: Lỗi trong khi đúc và lỗi của vật liệu, lỗi do thiết kế, sai sót tại xưởng hoặc trong khi lắp đặt, tay nghề kém, thiếu kinh nghiệm, bất cẩn, thiếu nước trong nồi hơi, nổ cơ học, xé rách do lực ly tâm, đoạn mạch, bão, hoặc của bất kỳ nguyên nhân nào khác không bị loại trừ dưới đây, dẫn tới việc các hạng mục đó buộc phải được thay thế hoặc sửa chữa.

DBV sẽ bồi thường cho người được bảo hiểm các tổn thất hoặc thiệt hại đó bằng tiền mặt, thay thế hoặc sửa chữa (tùy DBV lựa chọn) với hạn mức bồi thường không vượt quá số tiền bảo hiểm cho một (01) năm của từng hạng mục được bảo hiểm - giá trị này được ghi đối xứng với tên hạng mục đó trong Hợp đồng bảo hiểm và tổng toàn bộ số tiền bồi thường của các hạng mục không vượt quá tổng số tiền bảo hiểm ghi trong Hợp đồng bảo hiểm kèm theo.

Quy tắc bảo hiểm này sẽ áp dụng cho các hạng mục bảo hiểm sau khi hạng mục đó đã hoàn tất việc chạy thử thành công, dù hạng mục đó đang hoạt động hoặc không, hoặc được tháo ra để làm vệ sinh hoặc bảo dưỡng, hoặc trong khi tiến hành các công việc nói trên, hoặc khi vận chuyển trong phạm vi của xí nghiệp, hoặc khi lắp ráp lại sau đó.

I. Các điểm loại trừ

DBV sẽ không chịu trách nhiệm đối với:

1. Mức khấu trừ quy định trong Hợp đồng bảo hiểm mà người được bảo hiểm phải tự gánh chịu trong mọi sự cố; nếu đồng thời nhiều hạng mục cùng bị tổn thất trong một sự cố thì người được bảo hiểm sẽ chỉ phải chịu mức khấu trừ không vượt quá mức khấu trừ lớn nhất được quy định riêng cho các hạng mục có liên quan đó.
2. Tổn thất hoặc thiệt hại đối với các dụng cụ có thể thay đổi như: bàn ren, khuôn đúc, khuôn dập, các bộ phận mà khi sử dụng và/hoặc do bản chất tự nhiên có tỷ

lệ hao mòn hoặc giảm giá trị lớn như: Gạch chịu lửa, búa, các đồ vật làm từ thủy tinh, dây curoa, dây thừng, dây kim loại, lớp cao su hoặc các vật liệu dùng trong quá trình hoạt động như dầu mỡ bôi trơn, nhiên liệu, chất xúc tác;

3. Tồn thất hoặc thiệt hại do: Cháy, sét đánh trực tiếp, nổ hoá học (loại trừ do nổ khí trong nồi hơi), chữa cháy hoặc sự huỷ hoại do hậu quả của công tác chữa cháy đó, máy bay hoặc các vật thể bay hoặc bộ phận của nó rơi xuống, trộm cắp hoặc hành động mưu toan trộm cắp, nhà đổ sập, lũ lụt, động đất, đất lún, đất sụp, tuyết lở, cuồng phong, xoáy lốc, núi lửa hoặc các thảm hoạ tương tự của thiên nhiên;
4. Tồn thất hoặc thiệt hại mà người cung cấp thiết bị, chủ thầu hoặc người sửa chữa phải chịu trách nhiệm, chiểu theo luật định hoặc theo hợp đồng;
5. Tồn thất hoặc thiệt hại do sai sót hoặc khuyết tật có sẵn khi hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực mà người được bảo hiểm hoặc đại diện của họ đã được biết, dù DBV có biết hoặc không biết tới các sai sót hoặc khuyết tật đó;
6. Tồn thất hoặc thiệt hại do hành động cố ý hoặc bất cẩn của người được bảo hiểm hoặc đại diện của họ;
7. Bất kỳ hậu quả nào của chiến tranh, xâm lược, hành động thù địch của nước ngoài, chiến sự (dù tuyên chiến hoặc không), nội chiến, bạo động, cách mạng, khởi nghĩa, binh biến, nổi loạn, đình công, bãi công, bế xưởng, bạo động của quần chúng, hành động quân sự hoặc lực lượng tiềm quyền, hành động của nhóm người hoặc những người thù địch - đại diện hoặc có liên quan tới các tổ chức chính trị, tịch biên, tịch thu hoặc phá huỷ theo lệnh của chính phủ thực tế tồn tại (de jure or de facto) hoặc theo lệnh bất kỳ chính quyền nào;
8. Bất kỳ hậu quả nào của phản ứng hạt nhân, phóng xạ hoặc nhiễm phóng xạ;
9. Tồn thất hoặc thiệt hại là hậu quả trực tiếp của tác động mang tính chất liên tục trong quá trình vận hành (như: hao mòn tự nhiên, tạo ra lỗ hổng, ăn mòn cơ học, ăn mòn do hoá học, rỉ sét, đóng cặn trong nồi hơi);
10. Tồn thất hậu quả hoặc trách nhiệm của bất kỳ hình thức nào, của bất kỳ khoản thanh toán nào vượt quá số tiền bồi thường cho tồn thất vật chất của Quy tắc bảo hiểm này;
11. Trong mọi trường hợp, DBV sẽ không chịu trách nhiệm đối với tồn thất vật chất hoặc trách nhiệm nếu trong vòng mười bốn (14) ngày kể từ ngày xảy ra sự cố DBV không nhận được thông báo tồn thất

Trong các trường hợp khiếu nại, kiện tụng hoặc các hoạt động tố tụng khác mà DBV cho là do có Điểm loại trừ 7 nói trên, các tồn thất hoặc trách nhiệm nào đó không được bồi thường theo Quy tắc bảo hiểm này thì việc chứng minh rằng các tồn thất hoặc trách nhiệm đó thuộc trách nhiệm bảo hiểm là nhiệm vụ của người được bảo hiểm.

II. Các điều khoản

1. Ghi nhớ 1 – Số tiền bảo hiểm

Yêu cầu của loại hình bảo hiểm này là số tiền được bảo hiểm của máy móc phải bằng giá trị thay thế của một máy móc tương tự cùng loại và cùng công suất, trong đó giá trị thay thế sẽ bao gồm cả chi phí vận chuyển, các khoản lệ phí và thuế hải quan, nếu có, và chi phí lắp đặt. Nếu số tiền bảo hiểm thấp hơn giá trị thực tế cần phải bảo hiểm thì DBV chỉ chi trả số tiền bồi thường theo tỷ lệ giữa số tiền bảo hiểm và giá trị cần bảo

hiểm. Mọi hạng mục, nếu có nhiều hơn một, đều phải tuân thủ theo điều kiện này một cách riêng biệt.

2. Ghi nhớ 2 – Cơ sở giải quyết bồi thường

- a) Trường hợp tổn thất xảy ra đối với hạng mục được bảo hiểm có thể sửa chữa được:

DBV sẽ thanh toán chi phí cần thiết liên quan để khôi phục lại trạng thái sử dụng của máy móc bị thiệt hại như trước khi xảy ra sự cố cùng với các khoản chi phí tháo dỡ và lắp ráp lại với mục đích tiến hành sửa chữa cũng như các chi phí vận chuyển thông thường tới xưởng sửa chữa và ngược lại, các khoản lệ phí và thuế hải quan, nếu có, trong phạm vi của bảo hiểm này các khoản chi phí đó được bao gồm trong số tiền được bảo hiểm. Nếu việc sửa chữa được tiến hành tại xưởng của người được bảo hiểm thì DBV sẽ bồi thường các chi phí về nguyên vật liệu, tiền lương phải chi cho công việc sửa chữa đó cộng với một tỷ lệ hợp lý chi phí quản lý.

Không áp dụng chiết khấu về khấu hao đối với các bộ phận được thay thế, nhưng giá trị thu hồi sẽ được tính để giảm số tiền bồi thường.

Trường hợp chi phí sửa chữa hạng mục bị tổn thất nói trên bằng hoặc vượt quá giá trị thực tế của hạng mục được bảo hiểm ngay trước khi xảy ra tổn thất, thì hạng mục này được coi như bị tổn thất toàn bộ và việc giải quyết bồi thường sẽ dựa trên cơ sở được quy định như điểm b) dưới đây.

- b) Trường hợp một hạng mục được bảo hiểm bị phá huỷ hoàn toàn:

DBV sẽ thanh toán theo giá trị thực tế của hạng mục đó ngay trước khi xảy ra tổn thất, kể cả chi phí vận chuyển thông thường, chi phí lắp đặt và thuế hải quan, nếu có, với điều kiện các khoản chi phí đó phải được bao gồm trong số tiền bảo hiểm, giá trị thực tế này được tính toán bằng cách lấy giá trị thay thế mới trừ đi khấu hao của hạng mục đó. DBV cũng sẽ thanh toán khoản chi phí tháo dỡ thông thường các máy móc bị tổn thất nhưng sẽ khấu trừ giá trị thu hồi được.

Mọi khoản chi phí cho việc làm thêm giờ, làm đêm, làm trong ngày lễ và các chi phí vận chuyển nhanh chỉ được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này trong trường hợp được chấp thuận riêng bằng văn bản.

Chi phí của công việc thay đổi, làm thêm, hoàn thiện hơn hoặc bảo dưỡng sẽ không được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này.

Chi phí cho việc sửa chữa tạm thời trước đó sẽ do DBV chịu nếu việc sửa đó là một phần của công việc sửa chữa cuối cùng và không làm tăng thêm tổng chi phí sửa chữa.

DBV sẽ chỉ bồi thường sau khi đã có đủ các hoá đơn, chứng từ hợp lệ cần thiết để chứng tỏ rằng sửa chữa hoặc việc thay thế đã được thực hiện, tùy theo từng trường hợp cụ thể.

III. Các điều kiện

1. Việc người được bảo hiểm tuân thủ và chấp hành đúng các Điều khoản của Quy tắc bảo hiểm này đối với những việc mà người được bảo hiểm có nghĩa vụ phải làm hoặc thực hiện và việc khai báo và trả lời trung thực các câu hỏi trong Bản câu hỏi và Giấy yêu cầu bảo hiểm sẽ là điều kiện tiên quyết để ràng buộc trách nhiệm bồi thường của DBV.

2. Hợp đồng bảo hiểm được coi là bộ phận cấu thành không thể tách rời của bộ Hợp đồng bảo hiểm và thuật ngữ “hợp đồng bảo hiểm” dù sử dụng ở phần nào trong Quy tắc bảo hiểm này đều được coi là bao gồm cả Giấy chứng nhận bảo hiểm. Bất kỳ từ ngữ hoặc thuật ngữ nào có giải nghĩa đi kèm trong phần nào đó của Quy tắc bảo hiểm này hoặc trong Hợp đồng bảo hiểm cũng sẽ luôn mang ý nghĩa đó dù nó xuất hiện ở chỗ nào.
3. Người được bảo hiểm, bằng chi phí riêng của mình, phải thực hiện mọi biện pháp đề phòng hợp lý và tuân theo mọi kiến nghị hợp lý của DBV để ngăn chặn tổn thất hoặc trách nhiệm xảy ra và phải tuân thủ mọi quy định pháp luật và khuyến nghị của nhà sản xuất.
4.
 - a) Vào bất kỳ thời gian hợp lý nào, đại diện của DBV có quyền vào bất kỳ thời gian hợp lý nào xem xét và kiểm tra rủi ro được bảo hiểm và người được bảo hiểm cũng phải cung cấp cho đại diện của DBV mọi chi tiết, thông tin cần thiết để đánh giá rủi ro được bảo hiểm.
 - b) Người được bảo hiểm phải lập tức thông báo cho DBV bằng văn bản bất cứ thay đổi quan trọng nào đối với các rủi ro được bảo hiểm và bằng chi phí của mình, phải thực hiện các biện pháp phòng ngừa cần thiết mà hoàn cảnh yêu cầu để đảm bảo việc hoạt động an toàn của các hạng mục được bảo hiểm. Phạm vi bảo hiểm và/hoặc phí bảo hiểm sẽ được DBV điều chỉnh một cách thích hợp nếu cần thiết.

Người được bảo hiểm không được tự ý tiến hành hoặc chấp thuận bất cứ sự thay đổi quan trọng nào làm tăng mức độ rủi ro bảo hiểm, trừ phi việc đó được DBV chấp thuận bằng văn bản.

5. Trong trường hợp xảy ra những sự cố có thể dẫn đến việc đòi bồi thường theo Quy tắc bảo hiểm này, người được bảo hiểm phải:
 - a) Lập tức thông báo ngay cho DBV bằng phương tiện nhanh nhất và bằng văn bản, nêu rõ tính chất và mức độ tổn thất;
 - b) Thực hiện mọi biện pháp phù hợp với khả năng của mình để hạn chế tổn thất ở mức thấp nhất;
 - c) Bảo quản các bộ phận bị tổn thất và sẵn sàng để cho đại diện hoặc giám định viên của DBV giám định các bộ phận đó;
 - d) Cung cấp mọi thông tin và chứng từ, văn bản theo yêu cầu của DBV.

Sau khi thông báo cho DBV theo điều kiện này, người được bảo hiểm có thể tiến hành sửa chữa hoặc thay thế các hư hỏng theo thống nhất của hai bên. Còn trong mọi trường hợp khác, đại diện của DBV sẽ có mặt để giám định tổn thất trước khi thực hiện việc sửa chữa hoặc thay thế. Nếu đại diện của DBV không tiến hành giám định trong một thời gian được xem là hợp lý xét theo tình hình thực tế thì người được bảo hiểm có quyền xúc tiến việc sửa chữa hoặc thay thế. Trách nhiệm của DBV theo hợp đồng bảo hiểm đối với bất kỳ hạng mục được bảo hiểm nào sẽ chấm dứt nếu hạng mục đó sau khi tổn thất vẫn tiếp tục hoạt động mà không được sửa chữa kịp thời chu đáo đúng như mong muốn của DBV, hoặc việc sửa chữa tạm thời không có sự chấp thuận của DBV.

6. Người được bảo hiểm bằng chi phí do DBV chịu, phải thực hiện, kết hợp thực hiện và cho phép thực hiện mọi hành động và mọi công việc xét thấy cần thiết hoặc theo yêu cầu của DBV nhằm bảo vệ quyền lợi hoặc quyền miễn trách hoặc quyền đòi bồi thường từ người thứ ba (khác với những người được bảo hiểm

theo Quy tắc bảo hiểm này), những khoản mà DBV sẽ được hưởng hoặc có thể được hưởng hoặc được thế quyền sau khi đã thanh toán hoặc bồi thường tổn thất theo Quy tắc bảo hiểm này, dù cho hành động hoặc những việc cần phải làm hoặc được yêu cầu làm trước hoặc sau khi DBV bồi thường cho người được bảo hiểm.

7. Mọi tranh chấp giữa DBV và Người được bảo hiểm trong việc bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này trước hết được giải quyết trên cơ sở thương lượng. Nếu hai bên không giải quyết được bằng thương lượng, tranh chấp đó sẽ được đưa ra tòa án có thẩm quyền để giải quyết theo pháp luật Việt Nam.
8. DBV có quyền từ chối bồi thường:
 - a) Nếu có sự nghi ngờ về quyền lợi của người được bảo hiểm đối với số tiền bồi thường, cho tới khi DBV nhận được đầy đủ các bằng chứng cần thiết.
 - b) Nếu việc khiếu nại gắn với việc điều tra của công an hoặc cơ quan pháp luật đối với người được bảo hiểm, cho tới khi kết thúc việc điều tra này.
9.
 - a) Nếu trong Giấy yêu cầu bảo hiểm hoặc trong tuyên bố liên quan của người được bảo hiểm có điểm không đúng với sự thật, hoặc nếu có bất kỳ sự khiếu nại gian lận hoặc cường điệu quá mức, hoặc bất kỳ tuyên bố hoặc văn bản không trung thực đưa ra nhằm hỗ trợ cho các việc trên đây thì Quy tắc bảo hiểm này sẽ không có giá trị và DBV sẽ không chịu trách nhiệm thanh toán bất kỳ một khoản tiền nào.
 - b) Trong trường hợp DBV từ chối khiếu nại đòi bồi thường thì sau ba (03) tháng kể từ ngày từ chối bồi thường hoặc việc tổ tụng khiếu nại nếu không được tiếp tục theo đuổi, thì mọi quyền lợi theo Quy tắc bảo hiểm này sẽ bị hủy bỏ.
10. Nếu vào thời điểm phát sinh khiếu nại theo hợp đồng bảo hiểm mà có bất kỳ một hợp đồng bảo hiểm nào khác cũng bảo hiểm tổn thất vật chất hoặc trách nhiệm đó thì DBV sẽ không bồi thường nhiều hơn tỷ lệ tương ứng của DBV trong bất kỳ khiếu nại nào về tổn thất vật chất hoặc trách nhiệm đó.
11. Quy tắc bảo hiểm này có thể chấm dứt hiệu lực vào bất kỳ thời gian nào theo yêu cầu của người được bảo hiểm. Trong trường hợp đó DBV có quyền giữ lại cho mình một khoản tiền phí bảo hiểm theo tỷ lệ phí bảo hiểm ngắn hạn cho thời gian hợp đồng bảo hiểm đã có hiệu lực.

Tương ứng, hợp đồng bảo hiểm cũng có thể chấm dứt hiệu lực theo yêu cầu của DBV với điều kiện DBV phải thông báo trước thời hạn bảy (07) ngày cho người được bảo hiểm biết. Trong trường hợp đó DBV có trách nhiệm hoàn trả phần phí bảo hiểm tỷ lệ với thời gian bảo hiểm không có hiệu lực tính từ ngày hủy bỏ hợp đồng bảo hiểm và trừ đi khoản chi phí kiểm tra, giám sát hợp lý mà DBV có thể đã phải chi.
12. DBV sẽ không chịu trách nhiệm trả bất kỳ khoản lãi nào ngoại trừ khoản lãi, phạt do thanh toán chậm./.



✓ MR